

Bản án số 85/2018/HSST
Ngày 21-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

+ *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thiên Nga.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Quyến và bà Nguyễn Thị Xuân.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thùy Dương, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Lê Công Sợi, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 87/2018/HSST ngày 29-5-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 83/QĐXX ngày 07-6-2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn H; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 01/9/1984. Nơi cư trú: Tổ 1 khu L, phường Đ, Thành phố B, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Đ; con bà Nguyễn Thị L; Có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có; Nhân thân: Không có; Bị cáo bị tạm giữ ngày 27/2/2018, tạm giam ngày 02/3/2018 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

Người chứng kiến:

+ Ông Phạm Hữu NN; Sinh năm: 1957

Nơi cư trú: Tổ 2, khu S, phường T, thành phố B, tỉnh Quảng Ninh.
Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn Tuấn; Sinh năm: 1960

Nơi cư trú: Tổ 4, khu L, phường Đ, thành phố B, tỉnh Quảng Ninh.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 20 phút, ngày 27/02/2018 tại đoạn đường thuộc Tổ 1, khu L, phường Đ, thành phố B, Công an phường Đ, thành phố B phát hiện bắt quả tang Phạm Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ trong bàn tay trái của H 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra Công an còn thu giữ của H 01 điện thoại di động hiệu Samsung A5 màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu Juitex MX màu đen, biển kiểm soát 14P9-0040.

Tại bản kết luận giám định số 226/GĐMT, ngày 28/02/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận : Chất tinh thể màu trắng, thu giữ của Phạm Văn H là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,377 gam(không phải ba bảy bảy gam).

Quá trình điều tra, Phạm Văn H khai nhận : Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/02/2018, H đang ở nhà thì Phạm Văn L (bạn của H) đến chơi. Khi cả hai ngồi chơi tại phòng khách nhà H thì L nói với H “ chung tiền mua một ít về chơi”. H đồng ý vì hiểu ý của L là góp tiền mua ma túy về sử dụng. L đưa cho H số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), còn H có 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau khi đưa tiền, L đi về và nói là đi sang hàng xóm lấy áo khoác. Đến 19h cùng ngày, H lấy điện thoại của vợ là chị Phùng Thị Liên H đang để trên bàn trong phòng khách và điện gọi cho Hoàng Mạnh H- sinh năm 1983 trú tại Tổ 3 khu N, phường Đ, thành phố B và nói “ ông có ở nhà không để tôi lên lấy đồ”, ý H hỏi mua ma túy loại đá, H nói “ có nhà” thì H nói “ đóng cho tôi gói năm (tức 500.000đ), H trả lời “lên nhà lấy”. Sau đó, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14P9-0040, cầm 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) và mang theo điện thoại của chị H đi đến nhà H. Khi đến gần nhà H, H lấy điện thoại gọi cho H nói đang ở ngoài cổng thì H đi ra đưa qua cổng cho H 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. H cầm túi nilon trong tay trái, xác định đó là ma túy loại “đá” rồi đưa tiền cho H và điều khiển xe đi. Khi H đi đến khu vực Tổ 1, khu L thì bị Công an phường Đ kiểm tra, phát hiện bắt quả tang khi trên tay H đang cầm ma túy; Công an đã thu giữ vật chứng ma túy, tạm giữ 01 điện thoại, 01 xe mô tô như đã nêu trên..

Những người chứng kiến là các Ông Phạm Hữu N, ông Nguyễn Văn T là những người trực tiếp chứng kiến Công an thành phố Uông Bí kiểm tra, phát hiện bị cáo tàng trữ ma túy trên người thì bị bắt giữ cũng có lời khai về toàn bộ nội dung sự việc như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 88/KSĐT-HS ngày 25-5-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị Phạm Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt 27-2-2018.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

+ Tịch thu, tiêu hủy phong bì số 226/GĐMT ngày 28-2-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh được niêm phong hoàn lại sau giám định

(Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29-5-2018 giữa Công an TP. Uông Bí và Chi cục thi hành án dân sự TP. Uông Bí).

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận: Việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là đúng người đúng tội, không oan tội, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định, tài liệu, chứng cứ, của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu chứng cứ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập sử dụng tại phiên tòa của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội đối với bị cáo Phạm Văn H:

Lời khai của bị cáo Phạm Văn H tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 27-02-2018, tại đoạn đường thuộc Tổ 1, khu L, phường Đ, thành phố B Phạm Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,377gam (không phải ba bảy bảy gam) ma

túy loại Methamphetamin mục đích để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự phạm tội do lỗi cố ý. Xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố bị cáo và lời luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn H:

Theo quy tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì khung hình phạt áp dụng đối với người phạm tội này là từ một năm đến năm năm tù. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Để tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung cũng như để giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo cần có một hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo sửa chữa lỗi lầm của bản thân.

[3.1] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, người phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000^d (Năm triệu đồng) đến 500.000.000^d (Năm trăm triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Phạm Văn H là những người không có nghề nghiệp, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về đối tượng bán ma túy cho bị cáo H.

Cơ quan điều tra đã khám xét nơi ở của Hoàng Mạnh H là đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo H nhưng không thu được ma túy và xác minh nhiều lần nhưng H vắng mặt tại địa phương, không xác định được ở đâu nếu làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Phạm Văn L là đối tượng bị cáo khai đã rủ và đưa 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) để góp cùng bị cáo mua ma túy về cùng sử dụng Cơ quan điều tra đã xác minh nhiều lần nhưng L vắng mặt tại địa phương, không xác định được ở đâu nếu làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

Số ma túy thu giữ của bị cáo hoàn lại sau giám định là cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên :

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự .

Tuyên bố bị cáo: Phạm Văn H đã phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Xử phạt: **Phạm Văn H 12 (Mười hai)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 27-2-2018

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, Điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định **số** 226/GĐMT ngày 28-2-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh

(Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29-5-2018 giữa Công an TP. Uông Bí và Chi cục thi hành án dân sự TP. Uông Bí).

3. Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Áp dụng: Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- VKSND TP.Uông Bí;
- Công an TP.Uông Bí;
- TAND,VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS TP.Uông Bí;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS; Lưu TA

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thiên Nga